

Số: 100/2023/QĐST-DS

N, ngày 27 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 309/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 15/36 H, phường T, quận N, TP Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1983.

Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 123 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận N, TP Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của bị đơn: Ông **Lê Văn Hưởng**, sinh năm 1968 (*GUQ* ngày 16/6/2023).

Địa chỉ: 300/31 Cách mạng tháng 8, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông Trần Văn M và ông Nguyễn Thanh P, bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất về việc:

Ông Nguyễn Thanh P, bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất trả cho ông Trần Văn M số tiền nợ gốc là 2.300.000.000 đồng (Hai tỷ ba trăm triệu đồng). Thời gian và cách trả các bên thống nhất sẽ giải quyết tại giai đoạn thi hành án. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Thanh P, bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 39.000.000 đồng án phí.

Nguyên đơn ông Trần Văn M được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đề cập giải quyết tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang